

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ KON TUM
TỈNH KON TUM**

Bản án số: 24/2023/HS-ST

Ngày: 17-03-2023

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ KON TUM - TỈNH KON TUM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đồng Thị Bình

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trương Quang Ngọc, và bà Nguyễn Thị Sương

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Ngọc Thương— Thư ký Toà án nhân dân thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum.

- Đại diện viện kiểm sát nhân dân thành phố Kon tum tham gia phiên tòa: Bà Đỗ Thị Quyên - Kiểm sát viên.

Trong ngày 17 tháng 03 năm 2023, tại hai điểm cầu: Điểm cầu trung tâm Hội trường xét xử Tòa án nhân dân thành phố Kon Tum gồm có Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa, Kiểm sát viên, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và người làm chứng; điểm cầu thành phần nhà Tạm giữ Công an thành phố Kon Tum bị cáo Nguyễn Xuân Kh, xét xử sơ thẩm trực tuyến công khai vụ án hình sự thụ lý số: 17/2023/TLST-HS, ngày 20/02/2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số:19/2023/QĐXXST-HS ngày 06/03/2023, đối với bị cáo:

Nguyễn Xuân Kh; Tên gọi khác: không; Giới tính: Nam; Sinh ngày 10 tháng 12 năm 1990, tại tỉnh Kon Tum; Nơi cư trú: Số 354 Sư Vạn Hạnh, phường D, thành phố K, tỉnh Kon Tum; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: thợ sơn; Trình độ học vấn: 09/12; Con ông Nguyễn Tr , và bà Đỗ Thị M ; Gia đình bị cáo có 04 anh chị em, lớn nhất sinh năm 1989, nhỏ nhất sinh năm 2005. Bị cáo là con thứ 02 trong gia đình; Bị cáo có vợ tên Lê Thị Thúy H , sinh năm 1986 và có 02 người con, con lớn sinh năm 2012, con nhỏ sinh năm 2014. Vợ, con bị cáo hiện đang sinh sống tại tổ 02, phường D, thành phố K, tỉnh Kon Tum.

Tiền sự: Không.

Tiền án: Bị cáo có 01 tiền án, ngày 17/02/2022 bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện Kon Rẫy xét xử và xử phạt bị cáo 11 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, đến ngày 03/9/2022 bị cáo chấp hành xong hình phạt và trở về địa phương sinh sống, chưa được xóa án tích.

Nhân thân:

- Ngày 09/02/2015, bị cáo bị TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum xử phạt 03 tháng 26 ngày tù về tội: “*Chống người thi hành công vụ*” theo quy định tại

khoản 1, Điều 257 BLHS năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009). Bị cáo đã được xóa án tích.

- Ngày 04/8/2016, bị cáo bị TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum xử phạt 15 tháng tù về tội: “*Cố ý gây thương tích*” theo quy định tại khoản 2, Điều 104 BLHS năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009). Bị cáo đã được xóa án tích.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 10/12/2022 tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum đến nay, có mặt tại phiên tòa.

- **Bị hại:** Ông Nguyễn Hữu Q, sinh năm 1975, địa chỉ: Tổ 5 phường Nguyễn Trãi, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum. Vắng mặt.

- **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:** Bà Đỗ Thị M, sinh năm 1969, địa chỉ: 162 Duy Tân, thôn K, phường Tr, thành phố K, tỉnh Kon Tum. Vắng mặt.

- **Người làm chứng:** Ông Trần Đức H – sinh năm 1975, trú tại: 02 Nguyễn Thiện Thuật, phường D, thành phố K, tỉnh Kon Tum. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ 00’ ngày 09/12/2022, Nguyễn Xuân Kh (sinh ngày 10/12/1990, trú tại: Hẻm 354 Sư Vạn Hạnh, phường D, thành phố K, tỉnh Kon Tum) nảy sinh ý định trộm cắp tài sản nên đi bộ đến xưởng gỗ của anh Nguyễn Hữu Q tại số 02 Nguyễn Thiện Thuật, phường D, thành phố K, lúc này tại xưởng không có người trông coi, cửa không khoá, Kh đột nhập vào bên trong xưởng gỗ lấy trộm 01 máy cưa lóc màu cam, nhãn hiệu Husqvarna và 01 máy khoan màu xanh, nhãn hiệu DCA. Sau đó, Kh mang số tài sản trộm cắp được giấu vào bụi cây ở lô đất trống cách xưởng cưa khoảng 68m. Sáng ngày 10/12/2022, anh Quý phát hiện mất tài sản nên đến Công an phường Duy Tân trình báo. Khoảng 15 giờ cùng ngày, Kh mang số tài sản trộm cắp được đến Công an thành phố Kon Tum đầu thú.

Tại Kết luận định giá số 77/KL-HĐ ngày 15/12/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Kon Tum kết luận: tổng giá trị tài sản bị chiếm đoạt là **10.349.680** đồng (*Bằng chữ: Mười triệu, ba trăm bốn mươi chín ngàn, sáu trăm tám mươi đồng*).

* *Việc thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật; xử lý vật chứng:* Cơ quan điều tra đã tạm giữ 01 máy cưa lóc màu cam, nhãn hiệu Husqvarna, 01 máy khoan màu xanh, nhãn hiệu DCA và trả lại cho chủ sở hữu là anh Nguyễn Hữu Q theo đúng quy định.

* *Về trách nhiệm dân sự:* Trong quá trình điều tra, bị hại ông Nguyễn Hữu Q không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm.

Bà Đỗ Thị Mỹ là mẹ bị cáo bồi thường cho bị hại 1.000.000đ, bà Mỹ không yêu cầu bị cáo phải trả lại.

Tại bản cáo trạng số 22/CT- VKSTPKT ngày 20/02/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Kon Tum, truy tố bị cáo Nguyễn Xuân Kh về tội **“Trộm cắp tài sản”** theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

- Tại phiên tòa, Kiểm sát viên thực hành quyền công tố giữ nguyên quyết định truy tố số 22/CT- VKSTPKT ngày 20/02/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Kon Tum và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Xuân Kh phạm tội **“Trộm cắp tài sản”** và áp dụng khoản 1 Điều 173; Điều 38; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 đề nghị xử phạt bị cáo mức án từ 12 đến 15 tháng tù giam.

Hình phạt bổ sung: Bị cáo không có tài sản, nghề nghiệp ổn định nên đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung.

- Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

- Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình theo như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Kon Tum truy tố, bị cáo không có ý gì đối với kết luận định giá và cũng không tranh luận gì với Viện kiểm sát mà xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát Điều tra Công an thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thành phố Kon Tum, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, bị cáo, những người tham gia tố tụng không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về nội dung: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án. Do vậy, có đủ căn cứ để khẳng định: Vào ngày 09/12/2022, tại xưởng gỗ của anh Nguyễn Hữu Q tại số 02 Nguyễn Thiện Thuật, phường D, thành phố K, Nguyễn Xuân Kh đã lén lút lấy trộm 01 máy cưa lóc màu cam, nhãn hiệu Husqvarna và 01 máy khoan màu xanh, nhãn hiệu DCA, có tổng giá trị là 10.349.680 đồng (*Bằng chữ: Mười triệu, ba trăm bốn mươi chín ngàn, sáu trăm tám mươi đồng*).

Như vậy, bị cáo Nguyễn Xuân Kh đã có hành vi lợi dụng ban đêm và sơ hở của chủ sở hữu trong quản lý tài sản, lén lút trộm cắp tài sản của bị hại Nguyễn Hữu Q. Hành vi đó của bị cáo Nguyễn Xuân Kh đã phạm vào tội "Trộm cắp tài sản", do đó cáo trạng số 22/CT- VKSTPKT ngày 20/02/2023 của Viện kiểm sát

nhân dân thành phố Kon Tum, truy tố bị cáo Nguyễn Xuân Kh về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3]. Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự, trị an tại địa phương. Bị cáo nhận thức được hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật hình sự và sẽ bị xử lý nhưng vì động cơ tham lam, tư lợi nên đã cố ý thực hiện hành vi phạm tội, bất chấp hậu quả xảy ra và pháp luật quy định. Do đó, cần xử phạt bị cáo mức án tương xứng để giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội

[4]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo, thấy rằng:

Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo đã tác động mẹ bị cáo bà Đỗ Thị M bồi thường cho bị hại 1.000.000đ; đồng thời sau khi sự việc xảy ra bị cáo đã ra đầu thú và bị hại xin bãi nại, giảm nhẹ cho bị cáo, đây là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Do đó, Hội đồng xét xử áp dụng cho bị cáo được hưởng khi lượng hình.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Ngày 17/02/2022 bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện Kon Rẫy xét xử và xử phạt bị cáo 11 tháng tù, đến ngày 03/9/2022 bị cáo chấp hành xong hình phạt và trở về địa phương sinh sống, chưa được xóa án tích; đến ngày 09/12/2022 bị cáo thực hiện hành vi phạm tội mới, do đó bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “Tái phạm” theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu, bị cáo đã từng bị Tòa án nhân dân thành phố Kon Tum xét xử về tội “Chống người thi hành công vụ”, tội “Cố ý gây thương tích” và mới đây vào năm 2022 bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện Kon Rẫy xét xử về tội “Trộm cắp tài sản”, bị cáo không lấy đó làm bài học để tu dưỡng, rèn luyện trở thành công dân sống có ích cho xã hội mà tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội.

[5]. Hội đồng xét xử căn cứ nhân thân, tình tiết giảm nhẹ, tình tiết tăng nặng của bị cáo, xét thấy cần phải xử phạt bị cáo một mức án nghiêm khắc, xử phạt tù đối với bị cáo để cải tạo, giáo dục bị cáo, đồng thời nhằm răn đe phòng ngừa chung trong tình hình tội phạm về trộm cắp tài sản ngày càng gia tăng như hiện nay.

Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo có điều kiện hoàn cảnh khó khăn, không có tài sản, không có công việc ổn định nên miễn hình phạt bổ sung là hình phạt tiền cho bị cáo.

[6]. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản và nhận bồi thường 1.000.000đ, trong quá trình điều tra bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm, tại phiên tòa bị hại vắng mặt, nếu sau này bị hại có yêu cầu bồi thường sẽ được xử lý bằng vụ án dân sự khác nếu có căn cứ.

Đối với bà Đỗ Thị M: Trong quá trình điều tra bị cáo đã tác động bà M bồi thường cho bị hại thay bị cáo số tiền 1.000.000đ, bà M không yêu cầu bị cáo phải trả lại số tiền 1.000.000đ, tại phiên tòa bà M vắng mặt và cũng không có ý kiến gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Về Vật chứng: Các vật chứng của vụ án đã được trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp, tại phiên tòa hôm nay và quá trình điều tra không ai có ý kiến gì nên không đề cập về các vật chứng đã trả.

[7. Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo **Nguyễn Xuân Kh** phạm tội: “ *Trộm cắp tài sản*”.

Áp dụng: Khoản 1 Điều 173; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Xuân Kh 15 (*Mười lăm*) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 10/12/2022.

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015. Điều 21; Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí tòa án.

Buộc bị cáo Nguyễn Xuân Kh phải chịu 200.000 (*Hai trăm ngàn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm

Căn cứ Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự, trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (17/3/2023) bị cáo có quyền kháng cáo bản án này để xin xét xử theo trình tự phúc thẩm. Riêng bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh KonTum;
- VKSND TAND tỉnh KonTum;
- VKSND thành phố Kon Tum;
- CA thành phố Kon Tum (đội điều tra);
- Chi cục THADS thành phố Kon Tum;
- Bị cáo; Án văn, bộ phận THA;
- UBND nơi đăng ký HKTT của bị cáo;
- Dương sự;
- Lưu hồ sơ VA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Đã ký

Đồng Thị Bình

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Kon Tum;
- VKSND TAND tỉnh Kon Tum;
- VKSND thành phố Kon Tum;
- CA thành phố Kon Tum (đội điều tra);
- Chi cục THADS thành phố Kon Tum;.
- Bị cáo; Án văn, bộ phận THA;
- UBND nơi đăng ký HKTT của bị cáo;
- Đường sự;
- Lưu hồ sơ VA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Đồng Thị Bình

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đồng Thị Bình

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

